

Số: 235/2020/QĐST- HNGĐ

Lào Cai, ngày 11 tháng 11 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213; Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 266/2020/TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Trần Tiến T - Sinh năm 1988

Chị Lê Hà L - Sinh 1984

Cùng địa chỉ: Tổ 19, phường P (nay là phường L), thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Tiến T và chị Lê Hà L kết hôn với nhau ngày 28/2/2008 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường P(nay là phường L), thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được 8 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng tính cách không hợp nhau, luôn bất đồng về mọi quan điểm, vợ chồng thiếu sự tôn trọng nhau nên thường xuyên xảy ra to tiếng, đánh cãi chửi nhau. Mâu thuẫn của vợ chồng đã được hai bên gia đình và bạn bè hòa giải nhưng tình cảm không cải thiện được. Đến năm 2017 vợ chồng đã sống ly thân. Từ khi sống ly thân không ai quan tâm đến nhau về tình cảm cũng như kinh tế. Đến nay, anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên cùng đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống anh Trần Tiến T và chị Lê Hà L có 02 người con chung cháu Trần Hà A - Sinh ngày 23/8/2008; Cháu Trần Hà L - Sinh

ngày 20/10/2012. Anh Trần Tiến T và chị Lê Hà L thỏa thuận để chị Lê Hà L trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc hai cháu Trần Hà A; Trần Hà L đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Hàng tháng anh Trần Tiến T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

[3] Về tài sản: Anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Trần Tiến T và chị Lê Hà L thỏa thuận mỗi người phải chịu 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí việc dân sự.

Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận việc nuôi con chung của anh Trần Tiến T và chị Lê Hà L là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, ngày 03 tháng 11 năm 2020 không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Tiến T và chị Lê Hà L.

Về con chung: Giao hai cháu Trần Hà A - Sinh ngày 23/8/2008; Cháu Trần Hà L - Sinh ngày 20/10/2012 cho chị Lê Hà L trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Hàng tháng anh Trần Tiến T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Anh Trần Tiến T có quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở.

2. Về lệ phí: Anh Trần Tiến T và chị Lê Hà L mỗi người phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số: AB/2012/0008647 ngày 14/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai. Anh Trần Tiến T và chị Lê Hà L đã nộp đủ tiền lệ phí việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND TP;
- Các đương sự,
- T.H.A DS TP;
- UBND phường L;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Kim Phụng

